

BÁO CÁO THU CHI QUẢN CƠM 2 000đ ĐÀ LẠT
THÁNG 06/2018
(Kèm theo bảng chi tiết chi chợ hàng ngày)

Ngày tháng	Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
	Tồn tháng 5/2018 mang sang			90 174 252
02/06/2018	Thu bán phiếu	128 000		90 302 252
	Chi chợ		431 000	89 871 252
06/05/2018	Thu bán phiếu	218 000		90 089 252
	Chi chợ		745 000	89 344 252
06/07/2018	Thu bán phiếu	192 000		89 536 252
	Chi chợ		532 000	89 004 252
06/09/2018	Thu bán phiếu	140 000		89 144 252
	Chi chợ		410 000	88 734 252
06/12/2018	Thu bán phiếu	188 000		88 922 252
	Chi chợ		701 000	88 221 252
	Ông Thành , Trang , Bo- Hoàng Diệu	1 000 000		
14/6/2018	Thu bán phiếu	190 000		88 411 252
	Chi chợ		414 000	87 997 252
	MTQ ần danh - Đà Lạt	500 000		
16/6/2018	Thu bán phiếu	100 000		88 097 252
	Chi chợ		470 000	87 627 252
19/6/2018	Thu bán phiếu	82 000		87 709 252
	Chi chợ		479 000	87 230 252
21/6/2018	Thu bán phiếu	136 000		87 366 252
	Chi chợ		760 000	86 606 252
23/6/2018	Thu bán phiếu	106 000		86 712 252
	MTQ ần danh - Sài Gòn	100 000		
26/6/2018	Thu bán phiếu	150 000		86 862 252
	Chi chợ		2 810 000	84 052 252
28/6/2018	Thu bán phiếu	146 000		84 198 252
	Chi chợ		954 000	83 244 252
30/6/2018	Thu bán phiếu	124 000		83 368 252
	Chi chợ		2 324 000	81 044 252
	Cộng	3 500 000	11 030 000	82 644 252

Chi tiết	Thu	Chi	Tồn
* Tồn đầu kì			90 174 252
CMTX			
CMKTX	1 600 000		
Tiền bán phiếu (950phiếu)	1 900 000		
Tổng chi phí		11 030 000	
* Tồn quỹ tháng 06/2018	3 500 000	11 030 000	82 644 252

TỔNG HỢP CHI PHÍ THEO NGÀY - THÁNG 06/2018

ĐVT: VNĐ

Ngày	Diễn giải	ĐVT	Khối lượng	Đơn giá	Thành Tiền
06/02/2018	Chả cá	kg	5	65 000	325 000
	Phí vệ sinh				56 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Tổng theo ngày				431 000
06/05/2018	Thịt gà	kg	15	45 000	675 000
	Cà ri	gói	2	10 000	20 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Tổng theo ngày				745 000
	Thịt xay	kg	5	70 000	350 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000

06/07/2018	Đậu khuôn	miếng	100	800	80 000
	Tỏi, ớt , hành lá				52 000
	Tổng theo ngày				532 000
06/09/2018	Cá nhồng	kg	6	60 000	360 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Tổng theo ngày				410 000
06/12/2018	Thịt heo	kg	8	70 000	560 000
	Rau muống	kg	10	7 000	70 000
	Bí đao	kg	10	5 000	50 000
	Hành lá	kg	1	21 000	21 000
	Tổng theo ngày				701 000
14/6/2018	Thịt xay	kg	4	70 000	280 000
	Rau muống	kg			20 000
	Đậu khuôn	miếng	80	800	64 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Tổng theo ngày				414 000
16/6/2018	Thịt heo	kg	5	70 000	350 000
	Củ cải	kg	10	7 000	70 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Tổng theo ngày				470 000
19/6/2018	Chả chiên	kg	5	65 000	325 000
	Rau muống	kg	7	7 000	49 000
	Bí đao	kg	8	5 000	40 000
	Hành lá	kg	1	15 000	15 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Tổng theo ngày				479 000
21/6/2018	Thịt heo	kg	5	70 000	350 000
	Giấy ăn	kg	1	360 000	360 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Tổng theo ngày				760 000
26/6/2018	Thịt gà	kg	12	45 000	540 000
	Cà ri	gói	2	10 000	20 000
	Ga	bình	2	1 100 000	2 200 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Tổng theo ngày				2 810 000
28/6/2018	Thịt heo	kg	3	70 000	210 000
	Thịt xay	kg	3	70 000	210 000
	Hành lá	kg	1	15 000	15 000
	Nước T6				264 000
	Điện thoại T5				205 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Tổng theo ngày				954 000
30/6/2018	Cá nư	kg	6	50 000	300 000
	Điện T6				214 000
	Chuối	kg	10	5 000	50 000
	Nước uống	bình	5	12 000	60 000
	Lương cô Hồng T6/2018				1 700 000
	Tổng theo ngày				2 324 000
Tổng					11 030 000